2TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số:71 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 30 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 276/2020/TLST/VHNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình

1. Chị Bùi Thị D - sinh năm 1989

ĐKHKTT: Thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tạm trú: Số 86, ngõ 337 tổ 20, phường Đ, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

2. Anh Hoàng Đức H - sinh năm 1988

ĐKHKTT: Thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở: Số 31A ngách 29 ngõ 274 phố Đ, phường Đ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Bùi Thị D và anh Hoàng Đức H đăng ký kết hôn và chung sống với nhau từ ngày 08 tháng 01 năm 2011 đến tháng 3 năm 2016 đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 22 tháng 5 năm 2020, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ BÙI THỊ D VÀ ANH HOÀNG ĐỨC H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Chị Bùi Thị D và anh Hoàng Đức H xác nhận 01 con chung là Hoàng Bùi Thu T – sinh ngày 23/9/2012. Khi ly hôn, anh và chị thỏa thuận chị D là người trực tiếp nuôi con chung và hàng tháng anh H cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Đức H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Chị Bùi Thị D và anh Hoàng Đức H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Bùi Thị D và anh Hoàng Đức H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

2.4. Về lệ phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*)án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2018/0005441 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:, **Thẩm phán**

- *Các đ□ơng sự;*
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *UBND xã A , L, Hòa Bình, Số 12 ngày 27/02/2012*
- *L□u hồ sơ vụ án./.*

Trần Thị Thúy Hà